

Số: 43 /PA-HĐBT

Bỉm Sơn, ngày 06 tháng 01 năm 2020

**PHƯƠNG ÁN**

**Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB cho 06 hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Nam đường Minh Khai phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

**1. Tên, địa chỉ của tổ chức, hộ gia đình cá nhân ảnh hưởng GPMB:**

- Trường hợp ảnh hưởng thu hồi đất: 06 hộ gia đình cá nhân;

STT	Trường hợp bị ảnh hưởng	Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> )	Địa chỉ thu hồi đất	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Trường hợp ảnh hưởng thu hồi đất:</b>			
1	Ông Triệu Quốc Châm Bà Nguyễn Thị Quyển	300,4	Khu phố 5, P. Đông Sơn	
2	Ông Nguyễn Hữu Tiêu Bà Vũ Thị Huệ	117,0	Khu phố 5, P. Đông Sơn	
3	Ông Lê Xuân Hương Bà Nguyễn Thị Huệ	93,6	Khu phố 5, P. Đông Sơn	
4	Ông Trịnh Quốc Toàn Bà Lê Mai Hương Nga	19,4	Khu phố 5, P. Đông Sơn	
5	Ông Trịnh Quốc Thư Bà Lê Thị An	486,8	Khu phố 5, P. Đông Sơn	
6	Ông Văn Tiến Thạch Bà Lại Thị Ánh	45,3	Khu phố 5, P. Đông Sơn	
	<b>Tổng:</b>	<b>1.062,5</b>		

**2. Diện tích, loại đất, vị trí, nguồn gốc của đất bị thu hồi: 1.062,5m<sup>2</sup>**

- Diện tích đất thu hồi thực hiện của dự án: 1.062,5m<sup>2</sup>;

- Loại đất thu hồi:

+ Đất trồng cây hàng năm (HNK): 534,2 m<sup>2</sup>

+ Đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở: 528,3 m<sup>2</sup>.

- Vị trí đất thu hồi đất:

+ Thuộc một phần các thửa đất số: 24, 12, 13, 16, 10, 22, 15 tờ trích đo dự án hoặc một phần thửa đất số 166 tờ bản đồ số 124; Các thửa đất số 03; 08 tờ bản đồ số 131; Các thửa đất số 30, 01, 19, 20 tờ Bản đồ số 132 Bản đồ địa chính duyệt năm 2011 phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn.

- **Nguồn gốc của đất bị thu hồi:** Theo GCNQSD đất do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho các hộ gia đình và theo Đơn xin xác nhận nguồn gốc sử dụng đất của hộ gia đình đã được UBND phường Đông Sơn họp xét và xác nhận.

### **3. Các căn cứ lập Phương án bồi thường, hỗ trợ:**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định 43/2004/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh Thanh Hóa; số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định Bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; số 4527/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố Quyết định thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây, hoa màu trên đất trong bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND Ngày 06/8/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành đơn Bảng giá xây dựng mới đối với nhà ở, công trình xây dựng khác gắn liền với đất làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất và Quy định việc xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 5119/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn về việc Kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án đầu tư có sử dụng đất: Hạ tầng kỹ

thuật khu dân cư phía Nam đường Minh Khai phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Thực hiện các thông báo thu hồi đất số: 1488/TB-UBND, 1500/TB-UBND, 1508/TB-UBND, 1505/TB-UBND, 1507/TB-UBND, 1506/TB-UBND ngày 31/7/2019 của UBND thị xã Bỉm Sơn về việc thu hồi đất của các hộ gia đình thực hiện dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Nam đường Minh Khai phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo GCNQSD đất do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho các hộ gia đình và theo Đơn xin xác nhận nguồn gốc sử dụng đất của hộ gia đình đã được UBND phường Đông Sơn họp xét và xác nhận.

#### **4. Phương án bồi thường, hỗ trợ:**

##### **4.1. Bồi thường, hỗ trợ đất đai:**

- Trên cơ sở giấy tờ liên quan về quyền sử dụng đất: GCNQSD đất do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho các hộ gia đình và theo Đơn xin xác nhận nguồn gốc sử dụng đất của hộ gia đình đã được UBND phường Đông Sơn họp xét và xác nhận.

- Giá đất bồi thường, hỗ trợ: áp dụng căn cứ theo Quyết định số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định Bảng giá đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

##### **4.2. Bồi thường, hỗ trợ về cây cối hoa màu trên đất:**

Căn cứ Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

##### **4.3. Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc:**

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND Ngày 06/8/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành đơn Bảng giá xây dựng mới đối với nhà ở, công trình xây dựng khác gắn liền với đất làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất và Quy định việc xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ.

##### **4.4. Chính sách hỗ trợ:**

Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

#### **5. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (làm tròn): 507.566.000 đồng**

*(Bằng chữ: Năm trăm lẻ bảy triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng)*

*Trong đó:*

- <b>Kinh phí chi trả trực tiếp (làm tròn):</b>	<b>497.614.000 đồng</b>
+ Hỗ trợ về Đất đai:	365.387.900 đồng
+ Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu:	35.730.480 đồng
+ Bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc:	96.496.044 đồng
- <b>Chi phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&amp;TĐC 2%:</b>	<b>9.952.000 đồng.</b>

(Có Bảng tổng hợp kèm theo)

**6. Nguồn kinh phí bồi thường GPMB:** Từ nguồn kinh phí giải phóng mặt bằng của dự án.

**7. Việc bố trí tái định cư:** Không.

**8. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư:** Không.

**9. Việc di dời mồ mã:** Không./.

**Nơi nhận:**

- UBND thị xã Bim Sơn (b/c);
- CT. HĐBTHT&TĐC (b/c);
- UBND P.Đông Sơn (t/h);
- Lưu: VT, HDBT.

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**Tông Văn Thọ**

**BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ GPMB**

**Dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Nam đường Minh Khai, phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.**

(Kèm theo Phương án số: **13/PA-HDBT** ngày **06/02/2020** của Hội đồng BTHT&TĐC dự án)

TT	Họ và tên hộ gia đình bị ảnh hưởng	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Số thửa	Diện tích đất thu hồi (m <sup>2</sup> )	Số tiền ( đồng)			
					Bồi thường, hỗ trợ đất đai	Bồi thường, hỗ trợ vật kiến trúc	Bồi thường, hỗ trợ cây hoa màu	Tổng
1	Ông Triệu Quốc Châm Bà Nguyễn Thị Quyển	Khu phố 5, P. Đông Sơn	24	47,4	2.464.800	0	0	2.464.800
			12	253	193.545.000	42.017.084	11.074.112	246.636.196
2	Ông Nguyễn Hữu Tiêu Bà Vũ Thị Huế	Khu phố 5, P. Đông Sơn	13	117	89.505.000	8.908.550	5.114.372	103.527.922
3	Ông Lê Xuân Hương Bà Nguyễn Thị Huế	Khu phố 5, P. Đông Sơn	16	93,6	24.804.000	17.133.475	4.169.496	46.106.971
4	Ông Trịnh Quốc Toàn Bà Lê Mai Hương Nga	Khu phố 5, P. Đông Sơn	10	19,4	17.751.000	7.601.710	0	25.352.710
5	Ông Trịnh Quốc Thư Bà Lê Thị An	Khu phố 5, P. Đông Sơn	22	486,8	25.313.600	9.872.225	11.234.500	46.420.325
6	Ông Văn Tiến Thạch Bà Lại Thị Ánh	Khu phố 5, P. Đông Sơn	15	45,3	12.004.500	10.963.000	4.138.000	27.105.500
<b>A</b>	<b>Cộng (làm tròn số)</b>			<b>1.062,5</b>	<b>365.387.900</b>	<b>96.496.044</b>	<b>35.730.480</b>	<b>497.614.000</b>
<b>B</b>	<b>Kinh phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&amp;TĐC 2%</b>							<b>9.952.000</b>



<b>Tổng: A+B ( Làm tròn)</b>	<b>507.566.000</b>
------------------------------	--------------------

<b>I. Tổng diện tích đất bị ảnh hưởng:</b>	<b>1.062,5 m<sup>2</sup></b>
<b>Trong đó:</b>	
- Đất trồng cây hàng năm:	534,2 m <sup>2</sup>
- Đất trồng cây lâu năm trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở:	528,3 m <sup>2</sup>
<b>II. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB:</b>	<b>507.566.000 đồng</b>
<i>(Bằng chữ: Năm trăm lẻ bảy triệu, năm trăm sáu mươi sáu nghìn đồng)</i>	
<i>Trong đó:</i>	
<b>1. Số tiền chi trả trực tiếp cho các hộ gia đình ảnh hưởng (làm tròn):</b>	<b>497.614.000 đồng</b>
- Hỗ trợ về đất đai:	365.387.900 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về Vật kiến trúc:	96.496.044 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về Cây hoa màu:	35.730.480 đồng
<b>2. Kinh phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&amp;TĐC 2% (làm tròn):</b>	<b>9.952.000 đồng</b>
<b>III. Việc bố trí tái định cư:</b> Không.	
<b>IV. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư:</b> Không.	
<b>V. Việc di dời mồ mã:</b> Không./.	